

QUY ĐỒNG MẪU SỐ CÁC PHÂN SỐ

180. Quy đồng mẫu số các phân số :

a) $\frac{1}{4}$ và $\frac{2}{5}$; b) $\frac{2}{3}$ và $\frac{7}{8}$; c) $\frac{3}{4}$ và $\frac{5}{6}$;

d) $\frac{1}{3}$ và $\frac{7}{9}$; e) $\frac{3}{4}$ và $\frac{9}{24}$; g) $\frac{7}{10}$ và $\frac{19}{30}$.

181. Quy đồng mẫu số các phân số :

a) $\frac{1}{2}$; $\frac{2}{3}$; $\frac{3}{5}$; b) $\frac{1}{3}$; $\frac{3}{4}$; $\frac{5}{8}$;

c) $\frac{1}{5}$; $\frac{1}{6}$; $\frac{11}{30}$; d) $\frac{2}{3}$; $\frac{3}{4}$; $\frac{7}{12}$.

182. Rút gọn phân số rồi quy đồng mẫu số các phân số sau :

a) $\frac{5}{10}$ và $\frac{25}{75}$; b) $\frac{42}{56}$ và $\frac{18}{48}$; c) $\frac{27}{81}$; $\frac{57}{76}$ và $\frac{35}{84}$.

33

183. a) Viết các phân số lần lượt bằng $\frac{7}{9}$; $\frac{5}{12}$ và có mẫu số chung là 36.

b) Hãy viết $\frac{4}{7}$ và 3 thành hai phân số đều có mẫu số là 7 ; là 14.

c) Hãy viết 8 và $\frac{8}{11}$ thành hai phân số đều có mẫu số là 11 ; là 22.

184. Tính (theo mẫu) :

a) $\frac{32 \times 50}{48 \times 75}$; b) $\frac{63 \times 81}{135 \times 84}$; c) $\frac{1111 \times 5}{1515 \times 7}$.

Mẫu : a) $\frac{32 \times 50}{48 \times 75} = \frac{\cancel{16} \times 2 \times \cancel{25} \times 2}{\cancel{16} \times 3 \times \cancel{25} \times 3} = \frac{4}{9}$.